**TUẦN 8:** TOÁN

**Bài 24: BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ**

**(tiếp theo)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết cách giải và trình bày bài giải Bài toán về nhiều hơn.HSKT biết thực hiện các phép toán đơn giản.

- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế cuộc sống hằng ngày trong gia đình, cộng đồng.

- Rèn kĩ năng tính toán, kĩ năng trình bày, khả năng tư duy và lập luận.

**- Năng lực:** phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học.

**- Phẩm chất**:Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** Laptop, máy chiếu, giáo án điện tử, phấn màu, …

**2. Học sinh:** SGK, phiếu bài tập, bút , …

**III. Các hoạt động dạy và học CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG** |  |
| Tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Đố bạn”  - GV hướng dẫn cách chơi và tổ chức cho HS chơi.  + Làm thế nào để em lấy đúng được số đồ vật mà bạn yêu cầu?  - GVNX và tổng kết trò chơi.  **2.** HS quan sát tranh thảo luận cặp đôi, sử dụng các từ *nhiều hơn, ít hơn* để đặt câu hỏi về số bông hoa của các tổ ( *Trong bảng thi đua)*  - GV nhận xét, dẫn vào bài mới.  ***Tiết 1. Bài toán về nhiều hơn***  **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  - GV trình chiếu bài toán.  - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa , GV nêu bài toán.  *Bài toán:* *Tổ Một có 6 bông hoa, tổ Ba có nhiều hơn tổ Một 2 bông hoa. Hỏi tổ Ba có mấy bông hoa?*  - Yêu cầu HS nói cho bạn nghe:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - GV hướng dẫn tóm tắt bài toán(như SGK)  - Yêu cầu HS thảo luận nêu phép tính trả lời câu hỏi của bài toán.  + Tổ Ba có nhiều hơn tổ Một 2 bông. Muốn tìm số bông hoa của tổ Ba ta làm phép tính gì?  - GV nhận xét và hướng dẫn cách trình bày lời giải.  Bài giải  Tổ ba có số bông hoa là:  6 + 2 = 8 ( bông)  Đáp số: 8 bông hoa  - GV chốt cách làm.  + Tìm số bông hoa của tổ Ba bằng cách lấy số bông hoa của tổ Một ( 6 bông) cộng với phần hơn ( 2 bông) Đây là bài toán về nhiều hơn.( Làm phép cộng)  **3. LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  **Bài 1/46.**  - Yêu cầu HS đọc BT ( 2 HS)  - HS trong nhóm đôi nói cho bạn nghe.  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - GV nêu tóm tắt bài toán.  - GV y/c HS thảo luận nhóm đôi.  - HS thảo luận lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán.  - GV cho HS giao lưu  - GV nhận xét.  **Bài 2/47.**  - GV trình chiếu bài toán.  - Cô mời một bạn đọc to cho cô đề bài.  - Con hãy nói cho bạn cùng bàn của mình nghe xem  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Yêu cầu HS nêu tóm tắt  - GV: Các con hãy suy nghĩ, xác định phép tính phù hợp để điền vào phần bài giải trong phiếu bài tập.  - Y/c HS đọc bài làm của mình.  ? Vì sao con lại lấy 35 + 20 ?  - Bạn nào có đáp án giống bạn? Giơ tay cô xem.  - GV lưu ý “ dài hơn” cũng có nghĩa là “nhiều hơn”  + Bài toán này thuộc dạng toán nào chúng mình vừa được học?  - Gọi HS nhận xét  **4. VẬN DỤNG**  - HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến bài toán về nhiều hơn. | - HS thực hành chơi trò chơi theo HD của GV  - Một số nhóm chia sẻ trước lớp.  - HS nói cách làm của cá nhân các em.  - HS thảo luận theo cặp.  *-* HS quan sát  - HS đọc bài toán ( 2 HS)  - HS nói cho nhau nghe trong nhóm đôi.  - HS đọc tóm tắt.  - HS thảo luận nhóm đôi tìm phép tính trả lời câu hỏi của bài toán.  + Ta làm phép tính cộng. Lấy số bông hoa của tổ Một cộng thêm 2 thì ra số bông hoa của tổ Ba.  - HS trình bày miệng phép tính và giải thích cách làm( Đại diện 2 nhóm)    - HS đọc lại bài giải trên bảng.  - HS đọc bài toán.  - HS nói cho nhau nghe trong nhóm đôi.  - HS đọc tóm tắt.  - HS thảo luận nhóm đôi chọn số và phép tính thích hợp cho các ô các ô đặt trong phần phép tính giải và đáp số.  - Đại diện nhóm lên trình bày.    - HS đọc bài toán.  - HS phân tích bài toán, nói cho nhau nghe trong nhóm đôi phần tóm tắt.  - Đại diện nhóm nêu tóm tắt (2 nhóm)  - HS suy nghĩ tự điền phép tính vào PBT.  - HS nêu miệng bài giải  + Vì sợi dây lụa màu đỏ dài hơn sợi dây lụa màu xanh 20 cm nên con lấy 35 + 20.  - HS nhận xét  HSTL: Bài toán thuộc dạng toán nhiều hơn.  - HS nghe và ghi nhớ.  - HS nêu |

*\*Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:*

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

-------------------------------------------------------------------------------